

Mường Phăng, ngày 16 tháng 07 năm 2025

NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 21/ QĐ - UBND ngày 15 tháng 07 năm 2025 về việc giao tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của đơn vị.

Hôm nay ngày 16 tháng 07 năm 2025 tại phòng hội đồng trường Mầm non Mường Phăng.

Thành phần gồm có:

1. Bà: Nguyễn Thị Châu Loan - Chức vụ: Hiệu trưởng - Người chịu trách nhiệm công khai
2. Bà: Lò Thị Viễn - Chức vụ: Kế toán
3. Bà: Lò Thị Phương - Chức vụ: Trưởng ban TTND
4. Bà: Nguyễn Thị Yến - Chức vụ: Thư ký nhà trường

Đã tiến hành niêm yết công khai số liệu Dự toán ngân sách năm 2025.

Thời gian niêm yết: Từ ngày 16 tháng 07 đến ngày 30 tháng 08 năm 2025.

Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng trường Mầm non Mường Phăng và trên cổng thông tin điện tử nhà trường.

Biên bản lập xong vào hồi 11 giờ ngày 16 tháng 07 năm 2025 đã được thông qua các thành viên cùng nghe và nhất trí.

HIỆU TRƯỞNG

KẾ TOÁN

TRƯỞNG BAN TTND

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Châu Loan

[Signature]

Lò Thị Viễn

[Signature]

Lò Thị Phương

[Signature]
Nguyễn Thị Yến

Số: 06 /QĐ-MNMP

Mường Phăng, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách năm 2025
Trường Mầm non Mường Phăng**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn vào Quyết định số 21/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 07 năm 2025 của Ủy Ban Nhân Dân xã Mường Phăng về việc giao tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách cho các cơ quan, đơn vị thuộc xã Mường Phăng năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách năm 2025 của Trường Mầm non Mường Phăng.

(theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Châu Loan

NHẬN DỰ TOÁN TẠM CẤP NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kem theo Quyết định số: 06 /QĐ-MNXMP, ngày 16 tháng 07 năm 2025)



Đơn vị: Trường Mầm non Mường Phăng

Địa chỉ: Bản Lọng Luông II xã Mường Phăng tỉnh Điện Biên

Mã số ĐVQHNS: 1115443

Tính chất nguồn kinh phí: Kinh phí tự chủ - không tự chủ

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Số tiền
Dự toán chi ngân sách Nhà nước	385.000.000
1. Kinh phí thường xuyên	385.000.000
1.1 Tiền lương và các khoản đóng góp theo lương	385.000.000
1.2 Chi khác	
2. Kinh phí không thường xuyên	-
2.1 Sửa chữa nhỏ	

Số: 21 /QĐ-UBND

Mường Phăng, ngày 15 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách cho
các cơ quan, đơn vị thuộc xã Mường Phăng năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG PHĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1661/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28/06/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập năm 2025;

Căn cứ vào Thông báo số 12-TB/ĐU ngày 09/7/2025 của ban Thường vụ Đảng ủy xã Mường Phăng về việc cho chủ trương về việc tạm cấp kinh phí cho các phòng ban chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp thuộc xã Mường Phăng năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Mường Phăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các cơ quan, đơn vị thuộc xã Mường Phăng (Có phụ lục số 01 kèm theo) với các nội dung cụ thể như sau:

1. Kinh phí tạm cấp được trích từ nguồn kinh phí được UBND tỉnh Điện Biên tạm cấp cho UBND xã Mường Phăng tại Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28/06/2025.

2. Nguồn kinh phí tạm cấp cho các phòng ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã: **10.156.100.000 đồng** (Bằng chữ: Mười tỷ một trăm năm mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng chẵn), trong đó:

- Kinh phí tạm cấp chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị xã Mường Phăng: **3.502.100.000 đồng** (Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm linh hai triệu một trăm nghìn đồng chẵn);

- Kinh phí tạm cấp sự nghiệp giáo dục đào tạo cho các trường thuộc UBND xã: **6.654.000.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu đồng chẵn).

3. Các cơ quan, đơn vị xã Mường Phăng ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ chi, gồm:

- Chi lương và các khoản có tính chất tiền lương;
- Chi các hoạt động chuẩn bị cho đại hội Đảng cấp xã;
- Chi phụ vụ hoạt động cần thiết khác theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện tạm cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thuộc xã Mường Phăng có tên tại Điều 1, đồng thời thực hiện điều chỉnh dự toán sau khi dự toán chi ngân sách chính thức cho xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã Mường Phăng được tạm cấp kinh phí chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán nguồn kinh phí được tạm cấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành của Pháp luật.

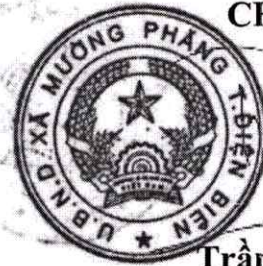
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. Đảng ủy (B/c);
- TT. HĐND xã (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- KBNN khu vực X;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tuấn

**BIỂU CHI TIẾT**

Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã Mường Phăng

(Kèm theo số Quyết định số 21 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của UBND xã Mường Phăng)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Kinh phí tạm cấp	Ghi chú
	TỔNG CỘNG					10.156.100.000	
I	UBND XÃ MƯỜNG PHẪNG	1138352				3.502.100.000	
1	Văn phòng Đảng ủy xã Mường Phăng	1143679				790.119.900	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		819	351	13	640.119.900	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					150.000.000	
-	Kinh phí chuẩn bị đại hội Đảng bộ xã		819	351	12	150.000.000	
2	Văn phòng HĐND-UBND xã Mường Phăng	1143677				935.504.000	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		830	341	13	772.864.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		009	041	13	154.450.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		860	362	13	8.190.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
3	Phòng Kinh tế xã Mường Phăng	1143673				478.000.000	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					178.000.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					300.000.000	
-	Kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai					300.000.000	
4	Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mường Phăng	1143675				597.553.700	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		832	341	13	156.000.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					441.553.700	
-	Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo quy định		860	374	12	104.553.700	
-	Bảo trợ xã hội theo ND20/2021/ND-CP		860	398	12	337.000.000	

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Kinh phí tạm cấp	Ghi chú
5	Trung tâm phục vụ hành chính công xã Mường Phăng	1143669				121.000.000	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		832	341	13	121.000.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
6	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Mường Phăng	1143774				409.922.400	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		832	341	13	409.922.400	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
7	Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Mường Phăng	1143671				170.000.000	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		832	341	13	170.000.000	Đã bao gồm các khoản chi lương, có tính chất tiền lương và các khoản chi khác
II	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC					6.654.000.000	
1	Trường Mầm non Mường Phăng		822	071	13	385.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					385.000.000	
2	Trường Mầm non Võ Nguyên Giáp		822	071	13	349.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					349.000.000	
3	Trường Mầm non Nà Nhạn		822	071	13	362.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					362.000.000	
4	Trường Mầm non số 2 Nà Nhạn		822	071	13	405.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					405.000.000	
5	Trường Mầm non Số 1 Pá Khoang		822	071	13	421.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					421.000.000	
6	Trường Mầm non số 2 Pá Khoang		822	071	13	371.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					371.000.000	
7	Trường Tiểu học Mường Phăng		822	072	13	505.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					505.000.000	
8	Trường Tiểu học Võ Nguyên Giáp		822	072	13	407.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					407.000.000	
9	Trường Tiểu học số 1 Pá khoang		822	072	13	586.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					586.000.000	
10	Trường Tiểu học số 2 Pá Khoang		822	072	13	477.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					477.000.000	
11	Trường Tiểu học số 1 Nà Nhạn		822	072	13	463.000.000	

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Kinh phí tạm cấp	Ghi chú
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					463.000.000	
12	Trường Tiểu học số 2 Nà Nhạn		822	072	13	472.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					472.000.000	
13	Trường THCS Võ Nguyên Giáp		822	073	13	930.000.000	
-	Lương, phụ cấp lương và các khoản đóng góp, và các khoản chi khác					930.000.000	
14	Trường THCS Nà Nhạn		822	073	13	521.000.000	